

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN 3TF VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN 3TF VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 3TF VIETNAM DEVELOPMENT
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110093984

3. Ngày thành lập: 17/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 101A phố Thúy Lĩnh, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam

Điện thoại: 0858949603

Fax:

Email: 3TFvietnam@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm) Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng và kim loại quý khác) Chi tiết: Bán buôn sắt, thép Bán buôn kim loại khác	4662
8.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	9000

9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kết cấu công trình - Thiết kế cơ- điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp) - Thiết kế cấp - thoát nước công trình - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; - Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn - Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều	7110
10.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất. - Thiết kế	7410
12.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
13.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
14.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
15.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
16.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
17.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
18.	In ấn (Trừ loại nhà nước cấm) Chi tiết: In ấn báo chí, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ khác, sách và sách quảng cáo, bản thảo âm nhạc, bản đồ, tập bản đồ, áp phích, mục lục quảng cáo, tờ quảng cáo và các ấn phẩm quảng cáo khác, tem bưu điện, tem thuế, tài liệu, séc và các chứng khoán bằng giấy khác, nhật ký, lịch, các mẫu văn bản thương mại và các ấn phẩm in ấn thương mại khác, đồ dùng văn phòng phẩm cá nhân và các ấn phẩm khác bằng chữ, in ốp-sét, in nổi, in bản thạch và các thuật in khác, bản in máy copy, in máy vi tính, in chạm nổi; In trực tiếp lên vải dệt, nhựa, kim loại, gỗ và gốm;	1811(Chính)
19.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
20.	Sao chép bản ghi các loại (Trừ loại nhà nước cấm)	1820
21.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
22.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
23.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391

24.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
25.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
26.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
27.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (trừ vàng miếng)	2420
28.	Đúc sắt, thép	2431
29.	Đúc kim loại màu	2432
30.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
31.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
32.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
33.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
34.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
35.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791
36.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
37.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
38.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan (trừ vàng)	3211
39.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan (trừ vàng)	3212
40.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
41.	Xây dựng nhà để ở	4101
42.	Xây dựng nhà không để ở	4102
43.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
44.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
45.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
46.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí) Chi tiết: Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ THU TRANG	Việt Nam	Xóm 5, Xã Nga Điền, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	1.080.000.000	60,000	038194010095	
2	NGUYỄN VĂN THANH	Việt Nam	Xóm Tân Hải, Xã Nga Phú, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	720.000.000	40,000	038088013516	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THU TRANG

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 14/09/1994

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038194010095

Ngày cấp: 03/02/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Xóm 5, Xã Nga Điền, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm 5, Xã Nga Điền, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội